

Số: 2273 /HD-SVHTT

Quảng Bình, ngày 22 tháng 11 năm 2024

HƯỚNG DẪN

Trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ Quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Công văn số 169/VHCS-NSVH ngày 12/03/2024 của Cục Văn hóa cơ sở về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 86/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Sở Văn hóa và Thể thao ban hành Hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Hướng dẫn này hướng dẫn chi tiết trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Đối tượng áp dụng

Hướng dẫn này áp dụng đối với hộ gia đình; thôn, làng, bản và tương đương (gọi chung là thôn); tổ dân phố, khu phố, khối phố, tiểu khu và tương đương (gọi chung là tổ dân phố); xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

3. Nguyên tắc xét tặng

Việc xét tặng danh hiệu văn hóa phải đảm bảo: đúng tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét tặng; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ

chức, cá nhân có liên quan và tuân thủ các nguyên tắc quy định tại Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022.

4. Thời gian, thẩm quyền xét tặng

- Việc xét tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” được thực hiện hằng năm và hoàn thành việc bình xét trước ngày 20 tháng 11 (*Lưu ý: Theo Điều 7, Luật Thi đua, khen thưởng không quy định việc đăng ký thi đua là một trong những căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua. Vì vậy, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP đã bỏ quy định về đăng ký các danh hiệu thi đua hằng năm đối với hộ gia đình, thôn, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn*).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” hằng năm.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” hằng năm.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” hằng năm.

5. Công bố kết quả xét tặng danh hiệu

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có Quyết định công nhận danh hiệu, cơ quan ban hành quyết định có trách nhiệm công bố công khai trên bản tin hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và các hình thức khác theo quy định về danh sách gia đình, thôn, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn được công nhận danh hiệu thi đua.

II. QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG CÁC DANH HIỆU

1. Quy định tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I, phụ lục II, phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”

- Hộ gia đình đạt tất cả các quy định tiêu chuẩn tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

- Có từ 90% trở lên đại diện hộ gia đình ở thôn, tổ dân phố đồng ý với danh sách các hộ gia đình đủ điều kiện quy định tiêu chuẩn đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

3. Quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”

- Thôn, tổ dân phố đạt tất cả các quy định tiêu chuẩn tại Phụ lục II kèm theo Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn

hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

- Có từ 90% trở lên đại diện hộ gia đình ở thôn, tổ dân phố đồng ý với danh sách thôn, tổ dân phố đủ điều kiện quy định tiêu chuẩn đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.

4. Quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

- Xã, phường, thị trấn đạt tất cả các quy định tiêu chuẩn tại Phụ lục III kèm theo Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

- Có từ 90% trở lên đại diện hộ gia đình ở xã, phường, thị trấn đồng ý với danh sách xã, phường, thị trấn đủ điều kiện quy định tiêu chuẩn đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

5. Các trường hợp không được xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”

Thành viên trong gia đình vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Không hoàn thành nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế;
- Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Hành vi tảo hôn, tổ chức tảo hôn; vi phạm quy định về kết hôn, ly hôn và vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng;
- Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Vi phạm quy định về trật tự công cộng; hành vi đánh bạc trái phép; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và phòng, chống bạo lực gia đình.

6. Các trường hợp không xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”

Thôn, tổ dân phố vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật;
- Có hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật.

7. Các trường hợp không xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

Xã, phường, thị trấn vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Để xảy ra tụ điểm phức tạp về hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội; tỷ lệ tội phạm, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông, cháy, nổ không được kiểm chế, tăng so với năm trước, gây hậu quả nghiêm trọng;
- Để công dân cư trú trên địa bàn lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự, biểu tình, tuần hành, khiếu kiện vượt cấp;
- Để xảy ra hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết.

III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”, “THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”, “XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU”

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”

Trưởng thôn, tổ dân phố đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” lập hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” (Mẫu số 01 kèm theo Hướng dẫn này).

- Bảng tổng hợp danh sách hộ gia đình đạt tiêu chuẩn và kết quả lấy ý kiến người dân (Mẫu số 02 kèm theo Hướng dẫn này).

- Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” (Mẫu số 03 kèm theo Hướng dẫn này).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời gian nộp hồ sơ: Chậm nhất ngày 25/10 hằng năm.

2. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”

Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố tổ chức thực hiện theo trình tự sau:

Bước 1. Chủ trì, phối hợp với Trưởng ban Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể cùng cấp tổ chức họp, đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chuẩn của từng hộ gia đình trong phạm vi quản lý.

Bước 2. Tổng hợp danh sách các hộ gia đình đủ điều kiện đề nghị xét tặng và thông báo công khai trên bản tin công cộng hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày. Trong thời gian lấy ý kiến, Trưởng thôn; Tổ trưởng tổ dân phố là người tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến của người dân.

Bước 3. Hết thời hạn lấy ý kiến, lập hồ sơ theo quy định tại Mục 1, phần III Hướng dẫn này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

Bước 4. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” (Mẫu số 10 kèm theo Hướng dẫn này).

3. Hồ sơ xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”

Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” lập hồ sơ gồm:

- Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 04 kèm theo Hướng dẫn này).

- Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 05 kèm theo Hướng dẫn này).

- Biên bản họp bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 06 kèm theo Hướng dẫn này).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời gian nộp hồ sơ: Chậm nhất ngày 25/10 hằng năm.

4. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”

Bước 1. Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố gửi Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

Bước 2. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp để đánh giá, quyết định danh sách thôn, tổ dân phố đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”; công khai trên

trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến của người dân trong thời hạn 10 ngày. Trong thời gian lấy ý kiến, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tiếp nhận ý kiến về các thôn, tổ dân phố đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu.

Bước 3. Hết thời hạn lấy ý kiến, Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ theo quy định tại Mục 3, phần III Hướng dẫn này, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định.

Bước 4. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện tiếp nhận, thẩm định, kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ không đủ tài liệu theo quy định, Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện có trách nhiệm gửi văn bản yêu cầu điều chỉnh hoặc bổ sung hồ sơ; tham mưu dự thảo quyết định tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 11 kèm theo Hướng dẫn này) trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Bước 5. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định tặng danh hiệu và bằng chứng nhận “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.

5. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

Ủy ban nhân dân cấp huyện đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” lập hồ sơ gồm:

- Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Mẫu số 07 kèm theo Hướng dẫn này).

- Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Mẫu số 08 kèm theo Hướng dẫn này).

- Biên bản họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Mẫu số 09 kèm theo Hướng dẫn này).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời gian nộp hồ sơ: Chậm nhất ngày 25/10 hằng năm.

6. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

Bước 1. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tự đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn theo quy định, gửi báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (Phòng Văn hóa - Thông tin tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ trình Hội đồng Thi đua Khen thưởng cấp huyện).

Bước 2. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp để đánh giá, quyết định danh sách xã, phường, thị trấn đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày. Trong thời gian lấy ý kiến, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận các ý kiến về các xã, phường, thị trấn đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu.

Bước 3. Hết thời hạn lấy ý kiến, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập hồ sơ theo quy định tại Mục 5, phần III Hướng dẫn này, gửi Sở Văn hóa và Thể thao

chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thẩm định, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Bước 4. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Văn hóa và Thể thao tiếp nhận, thẩm định, kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ thông báo không đủ tài liệu theo quy định, Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm gửi văn bản yêu cầu điều chỉnh hoặc bổ sung hồ sơ; tham mưu dự thảo quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Mẫu số 12 kèm theo Hướng dẫn này) trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Bước 5. Trong thời hạn 05 ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tặng danh hiệu và bằng chứng nhận “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

(Có Phụ lục mẫu hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình gửi kèm theo).

7. Mẫu Bằng chứng nhận các danh hiệu

7.1. Mẫu Bằng chứng nhận danh hiệu “Gia đình văn hoá”

a) Hình thức

- Kích thước: Bằng được in trên khổ giấy A5, kích thước 210mm x 148mm.

- Họa tiết hoa văn trang trí xung quanh: Đường diềm được trang trí bằng các họa tiết hoa văn không được giống hoặc tương tự các bằng khen cấp nhà nước; chính giữa phía trên là Quốc huy nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và hàng cờ đỏ hai bên.

- Hình nền Bằng chứng nhận: Trắng.

b) Nội dung

Bố cục, phong chữ, cỡ chữ đảm bảo tính thẩm mỹ và có các nội dung chủ yếu sau:

- Dòng thứ nhất, dòng thứ hai ghi:

Quốc hiệu “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM” được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

Tiêu ngữ “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” được trình bày bằng chữ in thường, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen và ở liền phía dưới Quốc hiệu; chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối, có cách chữ; phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ.

- Dòng thứ ba ghi: “CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN” (ghi rõ tên xã, phường, thị trấn); chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ.

- Dòng thứ tư ghi: “TẶNG DANH HIỆU”; chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

- Dòng thứ năm ghi: “GIA ĐÌNH VĂN HOÁ”; chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ.

- Các dòng tiếp theo: Ghi rõ họ và tên của cả vợ và chồng (nếu có) được tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”; địa chỉ, thành tích của gia đình, chữ màu đen.

- Ở phía dưới bên trái: Là “Số quyết định, ngày, tháng, năm” ghi theo số, ngày, tháng, năm ban hành Quyết định; “Số sổ vàng” đặt dưới dòng số quyết định ghi số thứ tự của gia đình được tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá” trong quyết định; chữ của 2 dòng in thường, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

- Phía dưới bên phải: Ghi địa danh, ngày, tháng, năm; chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

Ngay dưới dòng địa danh là dòng chữ ghi “CHỦ TỊCH”, chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

- Khoảng trống: Để ký tên, đóng dấu, ghi họ và tên của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

7.2. Mẫu Bằng chứng nhận danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá” và “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

Thực hiện theo quy định tại Điều 106 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

IV. QUY ĐỊNH KHEN THƯỞNG VÀ KINH PHÍ

- Mức khen thưởng và bằng chứng nhận cho các danh hiệu thi đua thực hiện theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Kinh phí tổ chức thực hiện xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” được bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm của địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước và kinh phí xã hội hóa khác (nếu có) theo quy định của pháp luật và Luật Thi đua, khen thưởng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp; các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đến các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trong tỉnh biết, tổ chức thực hiện.

2. Sở Văn hóa và Thể thao

- Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Hướng dẫn này và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng

danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan thẩm định hồ sơ “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định; trong đó căn cứ tiêu chuẩn xét tặng, có ý kiến gửi trực tiếp đến các cơ quan chức năng liên quan để xác nhận, đồng ý hoặc có ý kiến khác với kết quả báo cáo, đề xuất của cơ sở, địa phương. Làm rõ, thống nhất các kết quả trước khi báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp chưa đủ điều kiện công nhận theo quy định, có trách nhiệm trả lời bằng văn bản.

- Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao chất lượng xét tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

- Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Đề nghị Sở Tài chính phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện trong dự toán chi thường xuyên hằng năm theo phân cấp ngân sách Nhà nước.

4. Đề nghị Sở Nội vụ: Hằng năm lập dự toán kinh phí, thực hiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn Báo Quảng Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Bình, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; thông báo thời gian thực hiện và công khai kết quả công nhận hằng năm, đồng thời, biểu dương các gia đình, thôn, tổ dân phố văn hóa; xã, phường, thị trấn tiêu biểu; phê phán những trường hợp không chấp hành các quy định về xây dựng gia đình, thôn, tổ dân phố văn hóa; xã, phường, thị trấn tiêu biểu... trên các ấn phẩm báo chí, phát thanh, truyền hình để Nhân dân tiếp cận, nắm bắt thông tin.

6. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý, phụ trách, có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, và Thể thao trong việc thẩm định đề xuất công nhận “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (chịu trách nhiệm xác nhận, đồng ý hoặc có ý kiến khác với kết quả báo cáo, đề xuất của cơ sở, địa phương), làm căn cứ báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, công nhận.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình để chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

- Bố trí, bảo đảm kinh phí cho công tác triển khai thực hiện Quyết định này và khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa” theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả triển khai thực hiện các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn. Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa và Thể thao trước ngày 20 tháng 11 hằng năm.

* *Lưu ý: Hướng dẫn này sẽ được sửa đổi, bổ sung khi có văn bản mới của cơ quan nhà nước điều chỉnh lĩnh vực này.*

(Hướng dẫn này thay thế Công văn số 2013/SVHTT-NVVH ngày 17/10/2024 của Sở Văn hóa và Thể thao về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 86/2023/NĐ-CP của Chính phủ).

Trên đây là Hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đ/c Giám đốc Sở (b/c);
- Phòng VHHT các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NVVH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hà Quốc Phong



PHỤ LỤC

MẪU HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA

(Kèm theo Hướng dẫn số 2273 /HD-SVHTT ngày 22 /11/2024 của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Quảng Bình)

Mẫu số 01	Văn bản của thôn/tổ dân phố đề nghị Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn về việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”
Mẫu số 02	Bảng Tổng hợp danh sách hộ gia đình và kết quả lấy ý kiến người dân
Mẫu số 03	Biên bản họp thôn/tổ dân phố bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”
Mẫu số 04	Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”
Mẫu số 05	Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” của thôn/tổ dân phố
Mẫu số 06	Biên bản họp Hội đồng thi đua - khen thưởng xã/phường/thị trấn về việc bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”
Mẫu số 07	Tờ trình của Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”
Mẫu số 08	Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” của Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh
Mẫu số 09	Biên bản họp Hội đồng thi đua - khen thưởng tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”
Mẫu số 10	Quyết định của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn về việc tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
Mẫu số 11	Quyết định của Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh về việc tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”
Mẫu số 12	Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/thành về việc tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN...(4)
THÔN, TỔ DÂN PHỐ...(3)..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm.....

ĐỀ NGHỊ
Xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm...(2)...

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ..(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” của thôn, tổ dân phố(3)...., Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố(3)... đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn(4).... tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” cho các hộ gia đình có tên sau đây:

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn(4).....xem xét quyết định.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)
THÔN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm.....

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH

**Hộ gia đình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)...
và kết quả lấy ý kiến người dân tại thôn, tổ dân phố....(3)**

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” của thôn, tổ dân phố(3)....., Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố(3)..... đã đăng tải Danh sách hộ gia đình đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2).

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Sau thời gian đăng tải công khai tại bảng tin của thôn, tổ dân phố ...(3)....Có ... (5)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có).

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Số lượng ý kiến người dân.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)
THÔN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)..

Mẫu số 03
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm.....

BIÊN BẢN HỌP

Thôn, tổ dân phố ...(3)... bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” - Năm ...(2)...

Thời gian: ...giờ...phút, ngày tháng năm...

Địa điểm:(5).....

Thôn, tổ dân phố ...(3)... tiến hành họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp:.....

Thư ký cuộc họp:.....

Các thành viên tham dự (vắng...), gồm:

1..... Chức vụ:.....

2..... Chức vụ:.....

3..... Chức vụ:.....

Sau khi nghe Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố ...(3)..... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của hộ gia đình đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2); các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết.

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố ...(3)... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn .. (4) ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2) cho các hộ gia đình có tên sau:

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờphút, ngày ... tháng năm...

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/ tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN...(4)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-UBND

.....(1)....., ngày tháng năm.....

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu
“Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm(2)....**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Xét thành tích của thôn, tổ dân phố(3)... và Biên bản họp xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ...(2)... ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Xã/Phường/Thị trấn ...(4).....,

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố...(5).... thuộc tỉnh/thành phố(6).... xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ... (2)... cho các đơn vị có tên sau đây:

STT	Tên thôn, tổ dân phố	Thành tích

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen; báo cáo thành tích).

Nơi nhận:

- UBND ...;
- Ban TDKT ...;
- Lưu: VT,...(....).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ..
CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Tên quận/huyện/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố.
- (6) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)...
THÔN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm(2)....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Thôn, tổ dân phố ...(3).... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm ..(2)...., cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu rõ đặc điểm, tình hình của thôn, tổ dân phố...(3)... đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ...(2) ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Nêu rõ những thành tích thôn, tổ dân phố ...(3)... đạt được trong năm ..(2)... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.

TRƯỞNG THÔN/TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ ...(3)...

(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN...(4)....
CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP

Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn(3)...
bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”
Năm ... (2)...

Thời gian:.....giờ.....phút, ngày tháng năm...

Địa điểm:.....(5).....

Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn(3).... tiến hành họp bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ... (2)....

Chủ trì cuộc họp:.....

Thư ký cuộc họp:.....

Các thành viên tham dự (vắng.....), gồm:

1..... Chức vụ:.....;

2..... Chức vụ:.....;

Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn ;. ..(3) phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của thôn, tổ dân phố đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ... (2)....; Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của xã, phường, thị trấn ... (3).... Có ... (6).... ý kiến của người dân về danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có). Các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín).

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn(3).... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố(4).... ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm(2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Tên thôn, tổ dân phố	Thành tích

Cuộc họp kết thúc vào hồi... giờphút, ngày ... tháng năm...

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.
- (6) Số lượng ý kiến người dân.

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ...(4)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-UBND

.....(1)....., ngày tháng năm.....

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu
“Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm(2)....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Xét thành tích của xã/phường/thị trấn ...(3)... và Biên bản họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2).. ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện/thị xã/thành phố...(4)... thuộc tỉnh...(5)... ,

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ... (2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Tên xã/phường/thị trấn	Thành tích

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen; báo cáo thành tích).

Nơi nhận:

- UBND ...;
- Ban TĐKT ...;
- Lưu: VT,...(.)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ..(4)..

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(3)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND

.....(1)....., ngày tháng năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
Đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2)...

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố ..(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Xã/Phường/Thị trấn(3).... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm ..(2)...., cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu rõ đặc điểm, tình hình, thuận lợi, khó khăn của xã/phường/thị trấn ..(3).... đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ..(2) ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Nêu rõ những thành tích xã/phường/thị trấn ...(3).... đạt được trong năm ..(2).... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

Nơi nhận:

- UBND ...;
- HĐ TĐKT ...;
- Lưu: VT,....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN..(4)...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm.....

BIÊN BẢN HỌP

Hội đồng Thi đua huyện/thị xã/thành phố
 bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ... (2)....

Thời gian:.....giờ.....phút, ngày tháng năm.....

Địa điểm:.....(5).....

Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện/thị xã/thành phố...(3).....tiến hành họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp:.....

Thư ký cuộc họp:.....

Các thành viên tham dự (vắng.....), gồm:

1..... Chức vụ:.....;

2..... Chức vụ:.....;

Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện/thị xã/thành phố .. (3)..... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của các xã, phường, thị trấn đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2); các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín). Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của huyện/thị xã/thành phố...(3)....Có ...(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có).

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố (3)... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ... (4)... ban hành quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ..(2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Xã, phường, thị trấn	Thành tích

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờphút, ngày ... tháng năm...

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên huyện/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh.
- (4) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.
- (6) Số lượng ý kiến người dân.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-UBND

.....(1)...., ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ.....(4).....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Xét đề nghị của Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố ... (3)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các gia đình trong danh sách kèm theo Quyết định này danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố ...(3)...., Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn...(4)...., các cơ quan, tổ chức liên quan và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

-;
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố đề nghị.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.

Số:/QĐ-UBND

.....(1)...., ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm...(2)...

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THỊ XÃ/
THÀNH PHỐ.....(4).....**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn...(3)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các thôn, tổ dân phố trong danh sách kèm theo Quyết định này danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm .. (2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn.. (3)...., Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố...(4)...., Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và các thôn, tổ dân phố có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

-;
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/QĐ-UBND

.....(1)...., ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm...(2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố...(3)...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các xã, phường, thị trấn trong danh sách kèm theo Quyết định này đạt danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm...(2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố...(3)...., Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và các xã, phường, thị trấn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

-;
- Lưu: VT,.....

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: 45 /2024/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 20 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;
Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ Quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 2060/TTr-SVHTT ngày 23 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định này ban hành quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với hộ gia đình; thôn, làng, bản và tương đương (gọi chung là thôn); tổ dân phố, khu phố, khối phố, tiểu khu và tương đương (gọi chung là tổ dân phố); xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

3. Quy định tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu

a) Quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo Phụ lục I kèm theo Quyết định này;

b) Quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo Phụ lục II kèm theo Quyết định này;

c) Quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo Phụ lục III kèm theo Quyết định này.

4. Nguyên tắc, thời gian, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ, mẫu hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu và công bố kết quả xét tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp; các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phổ biến những nội dung của Quyết định này đến các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trong tỉnh biết, tổ chức thực hiện.

2. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Chủ trì, phối hợp chỉ đạo, theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện các danh hiệu văn hóa theo Quy định này; thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định;

c) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn bồi dưỡng nâng cao chất lượng xét tặng các danh hiệu văn hóa gắn với Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tại cơ sở;

d) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật.

3. Sở Nội vụ phối hợp theo dõi, thực hiện xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Quảng Bình; Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Bình

Chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Quyết định này trên các phương tiện thông tin đại chúng để toàn thể Nhân dân được tiếp cận nội dung, thông tin để triển khai hiệu quả.

5. Các Sở, ban, ngành có liên quan

Phối hợp hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thực hiện danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp hỗ trợ các đơn vị trực thuộc thực hiện giám sát đánh giá các tiêu chuẩn xét tặng danh

hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

7.1. Thực hiện quản lý nhà nước về quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương; hướng dẫn cách kiểm tra, các biện pháp đánh giá giám sát thực hiện theo các tiêu chuẩn trên.

7.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

7.3. Thực hiện công tác thống kê tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 11 năm 2024.

2. Quyết định số 397/2019/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định tiêu chuẩn, cách chấm điểm để xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”; “Bản văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

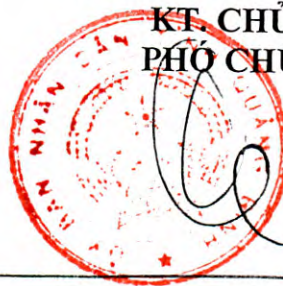
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ VH, TT & DL;
- Vụ Pháp chế (Bộ VH TT & DL);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Báo Quảng Bình, Đài PTTH Quảng Bình;
- Lưu: VT, NCVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Tân

PHỤ LỤC I

QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”

(Kèm theo Quyết định số 4/5 /2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 1/ năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Bình)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
I. gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật	- 100% các thành viên trong gia đình chấp hành tốt các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc, học tập và nơi cư trú. - Không tham gia các hoạt động tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh. - Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định.
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	- Không trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc; không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan. - Không lợi dụng việc cưới, việc tang và lễ hội để hoạt động nhằm chia rẽ đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình. - Không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông, trật tự, an toàn công cộng. - Không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy	- Có cam kết giao ước thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT và PCCC”; thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về ANTT và PCCC; - Tích cực tham gia các mô hình Khu dân cư an toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy do địa phương phát động. - Không chế tạo, sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí, vật nổ, công cụ hỗ trợ và pháo.
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường	Không có hoạt động sử dụng âm thanh quá quy định, không tổ chức ca hát, các hoạt động đông người gây bức xúc trong Nhân dân và bị phản ánh năm trong khung giờ từ 22 giờ đêm đến 6 giờ sáng hôm sau.
II. Tích cực tham gia các	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh	Các thành viên trong gia đình tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tại địa phương; bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương.

<p>phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương</p>	<p>lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương</p> <p>2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập</p>	<p>- Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài, học tập suốt đời...</p> <p>- Tham gia các Mô hình “Gia đình học tập”, “Đòng họ học tập” tại địa phương phát động.</p>
<p>3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú</p>	<p>3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú</p>	<p>- Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt các nội quy trong Hương ước, Quy ước của thôn, tổ dân phố.</p> <p>- Tích cực tham gia sinh hoạt các hội, nhóm, câu lạc bộ..., hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; hội họp tại nơi cư trú;</p>
<p>4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức</p>	<p>4. Tích cực tham gia các phong trào thi đua: chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; sản xuất, kinh doanh giỏi; xây dựng mô hình kiểu mẫu “ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền” ...</p> <p>- Nhà ở ngăn nắp, sạch sẽ; khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp; không bỏ hoang đất sản xuất.</p> <p>- Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.</p>	<p>- Tích cực tham gia các phong trào thi đua: chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; sản xuất, kinh doanh giỏi; xây dựng mô hình kiểu mẫu “ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền” ...</p> <p>- Nhà ở ngăn nắp, sạch sẽ; khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp; không bỏ hoang đất sản xuất.</p> <p>- Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.</p>
<p>5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng</p>	<p>5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng</p>	<p>Các thành viên trong gia đình trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng (có kế hoạch phát triển kinh tế gia đình), chủ động “Xóa đói giảm nghèo”, năng động làm giàu chính đáng; Kinh tế gia đình ổn định, thực hành tiết kiệm; đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của các thành viên trong gia đình ngày càng nâng cao.</p>
<p>6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường</p>	<p>6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường</p>	<p>100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường.</p>
<p>III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh;</p>	<p>1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình</p> <p>2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình</p>	<p>- Có đăng ký thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.</p> <p>- Các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.</p>
<p></p>	<p>2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình</p>	<p>- Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ, một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung.</p> <p>- Thực hiện tốt Luật hôn nhân và gia đình và chính sách dân số.</p>

thường xuyên gần bố, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng	<p>3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt các quy định trong Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; - Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, tương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan. - Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội.
	<p>4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh</p>	<p>Các hộ gia đình thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh môi trường, phân loại rác thải, đổ rác và chất thải đúng nơi quy định, đúng giờ quy định; nhà ở ngăn nắp; khuôn viên xanh-sạch-đẹp; sử dụng nước sạch, nhà tắm và nhà tiêu hợp vệ sinh.</p>
	<p>5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn</p>	<p>Tích cực tham gia chương trình xóa đói, giảm nghèo; đoàn kết tương trợ, giúp đỡ đồng bào hoạn nạn; hưởng ứng phong trào đền ơn đáp nghĩa và các hoạt động từ thiện, nhân đạo khác ở cộng đồng khi gặp khó khăn, hoạn nạn.</p>

PHỤ LỤC II

QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU “THÔN, TỔ ĐÂN PHỐ VĂN HÓA”


(Kèm theo Quyết định số 45 /2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Bình)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm: từ 90% trở lên (đối với vùng đô thị, đồng bằng), 70% trở lên (đối với vùng dân tộc thiểu số, miền núi).
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp	Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung của địa phương.
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút trên 80% người dân tham gia. - Có hoạt động cụ thể phát triển ngành nghề truyền thống địa phương.
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	<ul style="list-style-type: none"> - Có từ 85% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức. - Có từ 90% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới; tham gia xây dựng hoặc có đóng góp để phát triển cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế-xã hội ở cộng đồng. - Có 70% hộ gia đình trở lên có nhà ở bền vững (03 cứng: nền cứng, khung cứng, mái cứng) hoặc nhà ở bằng cây gỗ địa phương sạch đẹp ngăn nắp gọn gàng; không có nhà ở tạm bợ, dột nát. - 50% đường trục thôn, bản, tổ dân phố được cứng hóa đảm bảo giao thông đường bộ thông suốt quanh năm; ngoài ra các đường xóm, đường hẻm, ngõ phải sạch đẹp và không lầy lội vào mùa mưa.
	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, bản, tổ dân phố	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn được sửa chữa, cải tạo, xây mới đảm bảo về diện tích, chỗ ngồi, trang thiết bị hoạt động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của cộng đồng dân cư theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.



		<p>- Có điểm đọc sách đảm bảo các đầu sách, thường xuyên được bổ sung, cập nhật các loại sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật.</p>
	<p>2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường</p>	<p>100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường.</p> <p>- Có phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao. Duy trì hoạt động các loại hình Câu lạc bộ, nhóm sở thích; phát hiện bồi dưỡng năng khiếu văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi, giải trí.</p> <p>- Duy trì phong trào văn hóa, thể thao, thu hút 70% trở lên số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao ở cộng đồng</p>
<p>II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú</p>	<p>4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội</p>	<p>Có từ 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; nếp sống văn minh đô thị; không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan.</p>
<p>5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội</p>	<p>- 100% các vụ bạo lực gia đình, mâu thuẫn, bất hòa ở cộng đồng được hòa giải thành công.</p> <p>- Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng.</p>	
<p>6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương</p>	<p>- Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được giữ gìn, bảo vệ.</p> <p>- Duy trì hoạt động các câu lạc bộ văn hóa, thể thao nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.</p> <p>- Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.</p>	
<p>III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp</p>	<p>1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường</p>	<p>- 100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ gia đình trên địa bàn phải đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.</p> <p>- Có hệ thống cấp, thoát nước; có điểm thu gom rác thải; có tổ vệ sinh, thường xuyên quét dọn, thu gom, xử lý rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định (đối với các thôn, bản không có tuyến dân cư tập trung, cần tổ chức tốt việc</p>

<p>IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham</p>	<p>1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</p>	<p><i>vận động, hướng dẫn cho mỗi hộ gia đình đào hố thu gom, chôn lấp, xử lý rác thải hợp vệ sinh).</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% cơ sở dịch vụ mai táng thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang (nếu có). - 100% gia đình khi có người qua đời làm thủ tục khai tử theo quy định của pháp luật. - Việc tang được tổ chức theo quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang. - Việc mai táng phải được thực hiện trong các nghĩa trang và theo Quy chế quản lý nghĩa trang (nếu có); <p>100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thôn, bản, tổ dân phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường; duy trì và phát triển phong trào sáng - xanh - sạch - đẹp. - Tổ chức và tham gia phòng, chống dịch bệnh do địa phương tổ chức. - 100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh. - Hộ gia đình tham gia trồng cây xanh công cộng tại trong khuôn viên gia đình. - 100% hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 03 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ); - Thường xuyên cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ. - Có đủ phương tiện, điều kiện và định kỳ có tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. - 100% hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.
<p>2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương</p>	<p>3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ</p>	
<p>4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh</p>		

gia các phong trào thi đua của địa phương	
	
2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Không có vụ việc làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội phải bị xử lý. - Có từ 80% trở lên người dân tham gia các hoạt động cộng đồng, cuộc vận động, phong trào thi đua, do địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể phát động. - 100% các tổ chức tự quản trên địa bàn thôn, bản, tổ dân phố hoạt động có hiệu quả. - Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo Luật thực hiện dân chủ cơ sở. - Có hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố được UBND cấp xã phê duyệt; phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước; nhân rộng phát huy những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả. - Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng và không có công dân của thôn, bản, tổ dân phố phạm tội nghiêm trọng trở lên. - Phần ảnh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của Nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở; không để có khiếu kiện đông người trái pháp luật.
3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả	<p>Có từ 85% hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình. - Thôn, bản, tổ dân phố có xây dựng Câu lạc bộ phát triển bền vững và mô hình, nhóm phòng, chống bạo lực gia đình.
4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa	
5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới	<p>Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức phát động và thực hiện tốt hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn, gia đình gặp khó khăn, người cô đơn, trẻ em mồ côi, người khuyết tật và những người bất hạnh.
V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng	
1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do Trung ương và địa phương phát động	
2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang	

	<p>thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn</p>	<p>- 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ.</p> <p>- Có các hoạt động hiệu quả nhằm chăm sóc, hỗ trợ thường xuyên của cộng đồng đối với đối tượng đặc biệt khó khăn, gia đình chính sách.</p>
<p>3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở</p>		<p>Có tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai thực hiện phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập” gắn với nội dung triển khai xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” tại cơ sở mang lại hiệu quả thiết thực.</p>

PHỤ LỤC III
QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU “XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU”
(Kèm theo Quyết định số 45 /2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Bình)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
<p>I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao</p>	<p>1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tỷ lệ tội phạm, vi phạm pháp luật, tai nạn giao thông không tăng so với năm trước về số lượng và tính chất. - Không có vụ việc về cháy, nổ, tai nạn giao thông tử nghiệm trọng trở lên (trừ trường hợp bất khả kháng), không có đối tượng tham gia đua xe và không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn. - Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng và trong sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không có tệ nạn phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có. - Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, coi nói, làm mái che gây cản trở giao thông, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị. - Không để xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia. - Không để xảy ra hoạt động tin người, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự. - Không để xảy ra hoạt động kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiếu nại, gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để tuyên truyền chống phá nhà nước; xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo. - Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.

	<p>2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội</p> <p>3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương</p>	<p>Có ít nhất 01 hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã hiện hành, hoạt động có hiệu quả. Hợp tác, liên kết giữa các thành viên hợp tác xã, các hợp tác xã với nhau và với các doanh nghiệp tạo thành chuỗi giá trị ổn định.</p> <p>Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương; Đảm bảo số lượng công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự theo quy định; Không có công dân không hoàn thành nghĩa vụ quân sự.</p>
	<p>1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước</p> <p>2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương</p> <p>3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn</p>	<p>Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước và bằng hoặc cao hơn bình quân chung của cấp huyện.</p> <p>Tổ chức phát động và thực hiện tốt Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các cuộc vận động khác, góp phần đưa tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương.</p> <p>- 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất. - Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện.</p>
<p>II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển</p>	<p>4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế</p>	<p>100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt.</p>
	<p>1. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trong năm</p> <p>2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất,</p>	<p>Có từ 85% trở lên thôn, bản, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “thôn, bản, tổ dân phố văn hóa” trong năm.</p> <p>Xã, phường, thị trấn có Trung tâm Văn hóa - Thể thao đạt chuẩn theo quy định; 100% Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn, bản, tổ dân phố đạt</p>


III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú



<p>trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả</p>	<p>chuẩn theo quy định, được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả.</p>
<p>3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội</p>	<p>- 100% số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của trung ương, địa phương và quy ước của thôn, bản, tổ dân phố.</p>
<p>4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương</p>	<p>- Di tích lịch sử-văn hóa, danh lam, thắng cảnh trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa. - Có từ 80% trở lên người dân tham gia các hoạt động văn hóa, có hình thức bảo tồn và phát huy các giá trị sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.</p>
<p>1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ</p>	<p>- Phát động phong trào trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư; - 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ gia đình trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định; - Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về ANTT và PCCC; - Tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT và PCCC”; xây dựng các mô hình “Camera an ninh”, “Bóng điện an ninh”...</p>

Handwritten signature or mark.

<p>IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp</p>	<p>2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương</p> <p>3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung</p> <p>4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung</p>	<p>- Không để xảy ra hoạt động chế tạo, sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí, vật nổ, công cụ hỗ trợ và pháo</p> <p>Có quy hoạch nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có); Xã, phường, thị trấn được xây dựng thực hiện chôn cất phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, tập quán, kế hoạch của địa phương, làng xóm, phù hợp với truyền thống văn hoá và nếp sống văn minh hiện đại đáp ứng các quy định của pháp luật.</p> <p>Có từ 90% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).</p> <p>- 100% các khu vui chơi, khu vực công cộng và đường phố, đường xã, liên thôn, liên xã có trồng cây xanh, cây bóng mát, có đường hoa kiêu mẫu, có kế hoạch vệ sinh môi trường thường xuyên, định kỳ, có phong trào sáng - xanh - sạch - đẹp.</p> <p>- 100% chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định, không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung và rác thải dưới kênh mương thoát nước.</p>
<p>V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</p>	<p>1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</p> <p>2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ</p>	<p>- 100% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.</p> <p>- Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tố giác tội phạm và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định.</p> <p>- Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ.</p> <p>- Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.</p> <p>- Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn.</p>

	 <p>người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định. - Có từ 80% trở lên thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.
	<p>3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 100% thôn, bản, tổ dân phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết thành công tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật. - Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt công tác tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.
	<p>4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. - Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.